

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HS-ST
Ngày: 05 – 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 112/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Phước L, sinh ngày 24/11/1988 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: xã Thới An H, huyện KS, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần S và bà Nguyễn Thị Ngọc B; có vợ và 01 con; tiền án: không (về nhân thân: vào ngày 11/01/2017 bị Toà án nhân dân thành phố ST xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 28/10/2018 (đã xóa án tích)); tiền sự: 01 lần, vào ngày 07/01/2021, bị Công an thị trấn MX, huyện MX xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền là 750.000 đồng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/7/2021 (có mặt).

- Bị hại: Ông Dương Minh H, sinh năm 1986. Địa chỉ: xã PT, huyện CT, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 11 tháng 01 năm 2021, Trần Phước L đi bộ trên đường BD, phường C, thành phố ST để tìm tài sản sơ hở của người khác để lấy trộm, khi đến trước Trạm cấp nước Sung Đình, khóm S, phường C, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng thì L phát hiện trong sân, có đậu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 83S5- 4722, của bị hại Dương Minh H, không có người trông coi, nên L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên, với ý định đó, Trần Phước L lấy cây kềm bấm đã chuẩn bị sẵn cất lưới B40. Sau đó, L đi vào trong sân dắt xe từ trong sân ra cổng rào và lên điều khiển xe vừa chiếm đoạt được chạy qua Dương Minh Q, khi đến ngã tư Dương Minh Q với đường THĐ phường B3, thành phố ST, thì xe bị hết xăng nên không chạy nữa, lúc này L dừng xe bên lề đường, gọi điện thoại cho Huỳnh Kh với mục đích đến kè xe giùm cho L đi đổ xăng, khi gọi điện thoại cho Huỳnh Kh để nhờ Kh kè xe của L đi đổ xăng thì Kh đồng ý, khoảng 10 phút sau thì Kh chạy xe mô tô biển số 65 V1- 4776 của Kh đến, khi đến L kêu Kh kè xe của L đến cây xăng trên phường H, thành phố ST để đổ xăng, khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thấy có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu L và Huỳnh Kh về làm việc. Quá trình Cơ quan điều tra mời L làm việc thì L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL.ĐGTS ngày 20 tháng 02 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, Ủy ban nhân dân Thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng kết luận: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83S5- 4722, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu Đỏ - Đen- Bạc, đã qua sử dụng, với số tiền 12.100.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, Biển số: 83S5-4722; màu sơn: Đỏ, đen, bạc; Số máy: JA08E0002710; Số khung: 0802BY000107; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, Biển số: 65V1-4776; màu sơn: đen; Số máy: 16S2067600; Số khung: 6S209Y067599 và 01 (một) cây kềm bấm bằng kim loại dài 22 cm. Quá trình điều tra xác minh làm rõ đã trao trả cho chủ sở hữu ông Dương Minh H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, Biển số: 83S5-4722; màu sơn: Đỏ, đen, bạc và trả lại cho Huỳnh Khải 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TAURUS, Biển số: 65V1-4776; màu sơn: đen.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Dương Minh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS-TPST ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Trần Phước L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của bị cáo Trần Phước L và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Trần Phước L phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 (một) năm đến 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây kèm bấm bằng kim loại dài 22 cm.

Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại Dương Minh H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, việc vắng mặt bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Trần Phước L thừa nhận: vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào ngày 11 tháng 01 năm 2021, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83S5- 4722, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu Đỏ - Đen- Bạc của bị hại Dương Minh H tại khóm S, phường C, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo đã nhận được kết luận định giá tài sản bị cáo không có ý kiến, bị cáo thấy hành vi của bị cáo sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét thấy, bị cáo là người trưởng thành, thể hiện là người bình thường không bị mắc bệnh lý về tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vào ngày 11 tháng 01 năm 2021, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83S5- 4722, nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu Đỏ - Đen- Bạc của ông Dương Minh H tại khóm S, phường C, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng, có giá trị 2.100.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của ông H, là hành vi được pháp luật hình sự quy định là tội phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 về Tội Trộm cắp tài sản.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố để xét xử về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, vào ngày 11/01/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố ST xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 28/10/2018, đã xóa án tích; bị cáo có 01 tiền sự: 01 lần, vào ngày 07/01/2021, bị Công an thị trấn MX, huyện MX xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền là 750.000 đồng nên cũng cần xem xét về nhân thân khi quyết định hình phạt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản lấy trộm được thu giữ kịp thời và trả lại cho bị hại nên phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 1 (một) năm tù đến 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù là phù hợp.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: trong quá trình điều tra thu giữ: 01 cây kèm bấm bằng kim loại dài 22 cm là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội và giá trị sử dụng không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị mức hình phạt, áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Phước L, phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Xử phạt: bị cáo Trần Phước L 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2021.
3. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 cây kèm bấm bằng kim loại dài 22 cm.
(Vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng).
4. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại Dương Minh H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.
5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Phước L phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
6. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương